

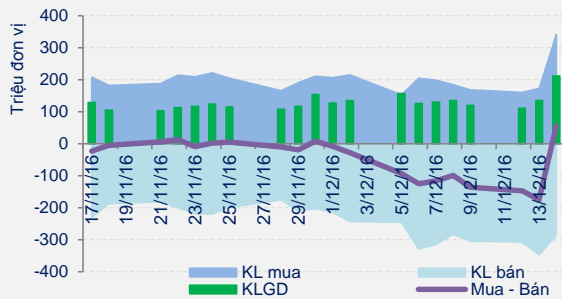
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 14/12/2016

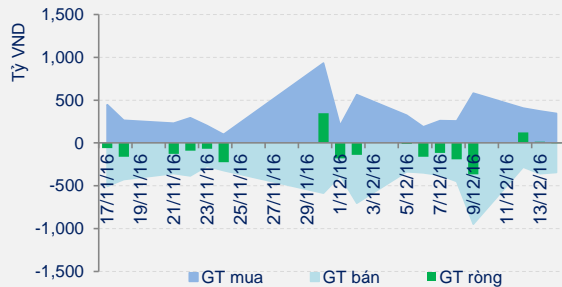
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	665.14	78.57
% Thay đổi	↑ 1.60%	↑ 0.89%
KLGD (CP)	212,001,661	45,661,948
GTGD (tỷ đồng)	2,330.52	403.97
Tổng cung (CP)	286,639,260	57,961,900
Tổng cầu (CP)	342,113,420	76,994,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,063,275	270,300
KL mua (CP)	10,440,855	677,140
GT mua (tỷ đồng)	344.76	10.18
GT bán (tỷ đồng)	345.01	3.27
GT ròng (tỷ đồng)	(0.25)	6.91

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.59%	9.9	1.9	1.0%
Công nghiệp	↑ 1.15%	17.6	3.4	29.7%
Dầu khí	↑ 0.60%	13.6	0.6	1.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.27%	19.0	4.1	4.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.41%	24.2	2.9	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 2.31%	19.3	6.8	14.2%
Ngân hàng	↑ 1.70%	12.4	1.6	5.6%
Nguyên vật liệu	↑ 1.73%	10.3	2.0	15.8%
Tài chính	↑ 1.19%	24.8	2.7	25.6%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.26%	19.4	2.6	1.5%
VN - Index	↑ 1.60%	16.2	4.0	93.0%
HNX - Index	↑ 0.89%	9.9	1.5	7.0%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch tích cực với sự hồi phục mạnh của cả 2 chỉ số. Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 10,48 điểm (1,6%) lên 665,14 điểm; HNX-Index tăng 0,69 điểm (0,89%) lên 78,57 điểm. Giá trị giao dịch trên 2 sàn ở mức trung bình đạt 2.744 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng mạnh đạt 258 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 466 tỷ đồng. Lý do khối lượng giao dịch tăng mạnh là vì HQC khớp lệnh đột biến với 78,8 triệu cổ phiếu và kết phiên với mức giá trần, kết thúc chuỗi giảm sàn 10 phiên liên tiếp. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay đã chuyển sang màu xanh tích cực với 331 mã tăng, 108 mã đứng giá và 163 mã giảm. Sắc xanh trong phiên hôm nay chủ yếu đến từ sự tăng điểm tích cực của các cổ phiếu lớn: SAB tăng trần phiên thứ 7 liên tiếp với mức tăng 12.900 đồng (+7%), BID cũng tăng gần trần với mức tăng 900 đồng (+6,5%), VCB tăng 400 đồng (+1,2%), VIC (+1,2%), ROS (+2,4%), VCG (+3%), PVS (+1,8%), SHB (+2,2%). Các mã cổ phiếu khác trong ngành bia tiếp tục có phiên giao dịch ấn tượng với BHN tăng trần; WSB, SMB, BSP, BHP tăng mạnh. Cổ phiếu ngành thép cũng hòa chung sắc xanh với thị trường, SMC tăng trần; HPG, HSG, NKG đều tăng tốt. Dòng tiền cũng đổ mạnh vào các cổ phiếu nhóm xây dựng, bất động sản như HBC, CTD, CEO, DXG khiến nhóm này tăng khá mạnh trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay, nên tín hiệu trong ngắn hạn đã chuyển từ tiêu cực sang tích cực, tuy nhiên xu hướng trong trung hạn vẫn ở mức tiêu cực. Theo chúng tôi, diễn biến của VN-Index trong phiên tới nhiều khả năng là tiếp tục tăng điểm hướng tới vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 666-668 điểm (MA20-100), trong trường hợp giảm điểm thì mốc 660 điểm (MA5-10) sẽ là hỗ trợ gần nhất của chỉ số. Nhà đầu tư trong giai đoạn này nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục ở mức vừa phải và quan sát diễn biến thị trường trong phiên ngày mai. Chú ý tại những hỗ trợ và kháng cự của VN-Index để ra quyết định hợp lý.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với đà tăng mạnh dần về cuối phiên, để kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 10,48 điểm (1,6%) lên 665,14 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

14/12/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng trần 12.900 đồng, BID tăng 900 đồng, VCB tăng 400 đồng. Ở chiều ngược lại, LGC giảm 1.750 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, nhưng với diễn biến khá giằng co giữa bên mua và bán, có những thời điểm chỉ số tụt về gần tham chiếu, nhưng rồi lại bật lên mạnh mẽ. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,69 điểm (0,89%) lên 78,57 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG tăng 400 đồng, PVS tăng 300 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, NVB giảm 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 250 triệu đồng tương ứng với khối lượng 5,6 triệu cổ phiếu. STB là mã bị bán ròng nhiều nhất với 34,7 tỷ đồng tương ứng với 4,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVD với 7,7 tỷ đồng tương ứng với 359 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SAB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 47,5 tỷ đồng tương ứng với 247 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 6,9 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 407 nghìn cổ phiếu. PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 3 tỷ đồng tương ứng với 180 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là LHC với 998 triệu đồng tương ứng với 15,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là mã bị bán ròng nhiều nhất với 903 triệu đồng tương ứng với 75,6 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

WB sẵn sàng hỗ trợ Việt Nam cải cách doanh nghiệp nhà nước

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã có cuộc làm việc với Giám đốc Quốc gia WB tại Việt Nam và các chuyên gia của WB để tham vấn về Đề án cải cách doanh nghiệp nhà nước tại Việt Nam.

Bất động sản dẫn đầu về lương, thưởng

Kết quả khảo sát gần 300 doanh nghiệp với hơn 100.000 người lao động thuộc 16 ngành trong phạm vi cả nước trong năm 2016 cho thấy, nghề bất động sản có mức lương và thưởng cao nhất thị trường.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay, tạo thành nền xanh dài tích cực. Với phiên tăng điểm này, tín hiệu trong ngắn hạn chuyển từ tiêu cực sang tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 660 điểm (MA5-10). Tín hiệu trong trung hạn vẫn duy trì ở mức tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 666 điểm (MA20). Xu hướng dài hạn của VN-Index tiếp tục là trung tính với kháng cự tại 668 điểm (MA100) và hỗ trợ tại 638 điểm (MA200). Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, VN-Index nhiều khả năng tăng điểm về vùng kháng cự ngắn hạn tại 666-668 điểm (MA20-100), nếu diễn biến tiêu cực xảy ra thì hỗ trợ gần nhất của chỉ số ở tại 660 điểm (MA5-10).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm khá tốt trong phiên hôm nay, tạo thành nền xanh lớn khá tích cực. Với phiên tăng điểm này, tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 78,8-79,6 điểm (MA5-10). Tín hiệu trong trung hạn ở mức tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 80 điểm (MA20). Xu hướng dài hạn của HNX-Index vẫn là tiêu cực với kháng cự tạo thành bởi MA200 tại 82,4 điểm. Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, HNX-Index có thể tăng điểm về kháng cự gần nhất tại 78,8 điểm (MA5), nếu kịch bản xấu xảy ra thì mốc 77,3 điểm (đáy phiên 24/2) sẽ là mốc hỗ trợ gần nhất của chỉ số.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ 20 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,15 - 36,55 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 100.000 đồng/lượng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 4 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng ngày 14/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.124 đồng, tăng 4 đồng so với ngày hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 20 phút (giờ Việt Nam), giá vàng thế giới giao ngay tăng 5,2 USD/ounce tương ứng 0,45% lên 1.164,2 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ 20 phút (giờ Việt Nam), chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,07 điểm tương ứng 0,07% xuống 101,01 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0629 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2664 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 115,12 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút (giờ Việt Nam), giá dầu thô nặng Brent Oil giao ngay giảm 0,6 USD tương ứng 1,08% xuống 55,12 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude Oil giao ngay giảm 0,64 USD tương ứng 1,21% xuống 52,34 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết phiên giao dịch ngày 13/12, Chỉ số Dow Jones tăng 114,78 điểm tương ứng 0,58% lên 19.911,21 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 51,29 điểm tương ứng 0,95% lên 5.463,83 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 14,76 điểm tương ứng 0,65% lên 2.271,72 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Trạng thái
VNS	2/12/2016	32-33	31.8	-0.9%	30	40	3 tháng	Đang mở

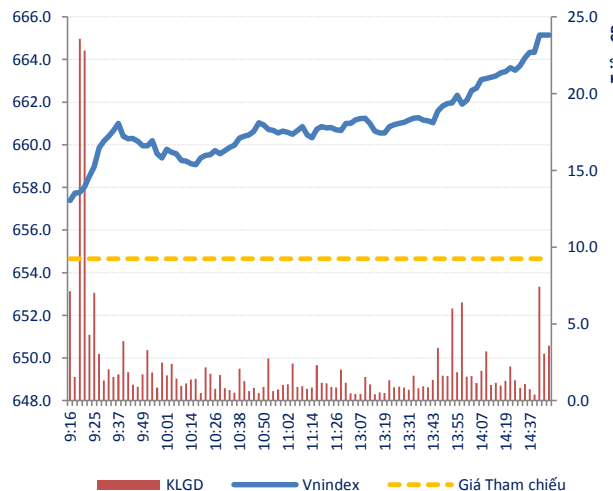
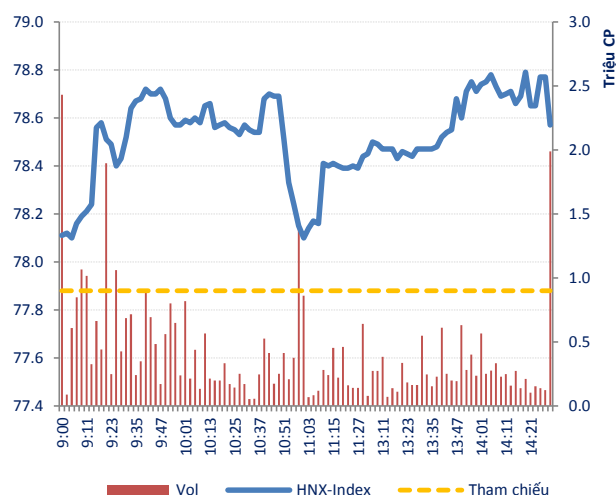
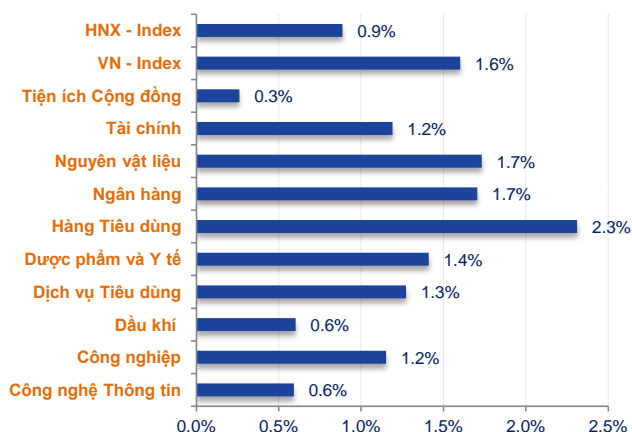
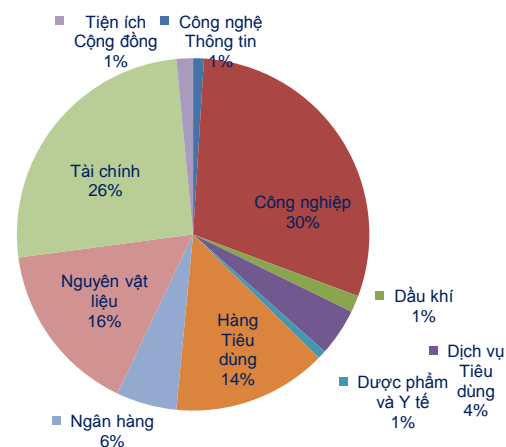
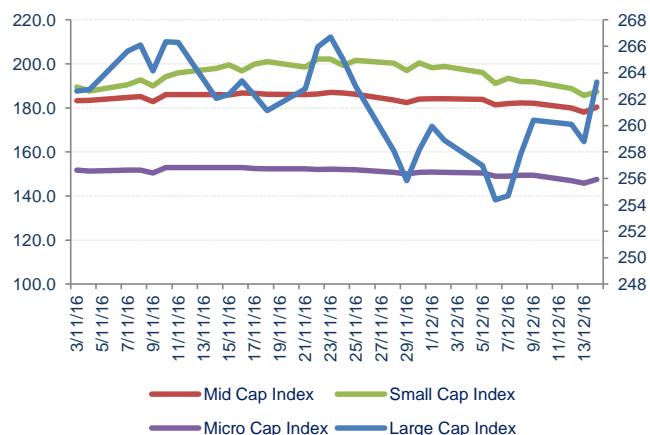
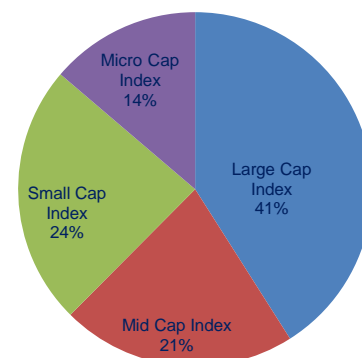
Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HQC	1,217,060	STB	4,495,040
2	KBC	447,670	HAG	961,610
3	HPG	287,290	BID	483,610
4	VCB	279,700	DXG	369,960
5	SAB	247,240	PVD	358,520

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	180,000	VND	75,600
2	BII	67,500	ALV	6,700
3	VCC	43,000	SED	3,900
4	BVS	32,800	TNG	3,000
5	IVS	32,600	SCJ	2,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	2.32	2.48	↑ 6.90%	78,778,490
ITA	4.55	4.24	↓ -6.81%	12,093,230
FLC	4.75	5.08	↑ 6.95%	12,071,160
DLG	3.13	2.96	↓ -5.43%	9,730,740
STB	7.62	7.90	↑ 3.67%	5,855,310

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	2.30	2.50	↑ 8.70%	8,876,899
SHB	4.60	4.70	↑ 2.17%	4,834,319
LAS	12.20	12.10	↓ -0.82%	3,308,005
KDM	9.80	10.70	↑ 9.18%	2,496,200
SHN	12.70	12.80	↑ 0.79%	1,981,128

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GIL	42.15	45.10	2.95	↑ 7.00%
SAB	184.80	197.70	12.90	↑ 6.98%
STT	7.74	8.28	0.54	↑ 6.98%
DAH	7.47	7.99	0.52	↑ 6.96%
EVE	22.25	23.80	1.55	↑ 6.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.30	5.50	1.20	↑ 27.91%
VTC	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
BPC	17.00	18.70	1.70	↑ 10.00%
VE9	6.00	6.60	0.60	↑ 10.00%
CTX	21.40	23.50	2.10	↑ 9.81%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LGC	25.00	23.25	-1.75	↓ -7.00%
DTT	9.45	8.79	-0.66	↓ -6.98%
LAF	11.50	10.70	-0.80	↓ -6.96%
BBC	90.80	84.50	-6.30	↓ -6.94%
VTB	13.05	12.15	-0.90	↓ -6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDE	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
L44	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
BXH	25.00	22.50	-2.50	↓ -10.00%
HLV	19.50	17.60	-1.90	↓ -9.74%
VFR	13.50	12.20	-1.30	↓ -9.63%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	78,778,490	15.4%	1,480	1.7	0.3
ITA	12,093,230	0.3%	29	144.4	0.4
FLC	12,071,160	13.4%	1,731	2.9	0.4
DLG	9,730,740	4.3%	500	5.9	0.3
STB	5,855,310	-0.3%	(34)	-	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	8,876,899	-0.5%	(55)	-	0.2
SHB	4,834,319	7.4%	901	5.2	0.4
LAS	3,308,005	14.4%	1,699	7.1	1.1
KDM	2,496,200	8.1%	540	19.8	1.0
SHN	1,981,128	52.4%	7,604	1.7	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
GIL	↑ 7.0%	23.5%	7,374	6.1	1.4
SAB	↑ 7.0%	28.1%	6,335	31.2	9.5
STT	↑ 7.0%	-17.3%	(682)	-	2.1
DAH	↑ 7.0%	5.2%	526	15.2	0.8
EVE	↑ 7.0%	13.0%	2,862	8.3	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.9%	2,589	2.1	0.3
VTC	↑ 10.0%	11.4%	1,919	5.2	0.8
BPC	↑ 10.0%	18.3%	4,251	4.4	0.7
VE9	↑ 10.0%	-0.5%	(50)	-	0.6
CTX	↑ 9.8%	-4.6%	(929)	-	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	1,217,060	15.4%	1,480	1.7	0.3
KBC	447,670	9.5%	1,689	8.0	0.8
HPG	287,290	31.9%	6,191	6.7	2.0
VCB	279,700	14.3%	1,875	18.6	2.6
SAB	247,240	28.1%	6,335	31.2	9.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	180,000	8.9%	2,366	7.2	0.7
BII	67,500	0.9%	98	26.7	0.2
VCC	43,000	22.6%	3,674	3.4	0.9
BVS	32,800	6.9%	1,411	11.3	0.8
IVS	32,600	3.2%	297	50.2	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	189,850	43.1%	6,521	20.1	9.3
SAB	126,781	28.1%	6,335	31.2	9.5
VCB	125,202	14.3%	1,875	18.6	2.6
GAS	124,368	11.7%	2,618	24.8	3.1
VIC	111,971	4.6%	731	58.0	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,366	8.8%	1,189	14.0	1.1
PVS	7,594	8.9%	2,366	7.2	0.7
VCS	7,446	51.6%	11,233	11.0	4.9
VCG	6,096	5.5%	906	15.2	1.1
NTP	5,801	22.5%	5,240	14.9	3.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	3.54	13.1%	1,494	10.0	1.3
QBS	2.72	5.9%	686	6.7	0.4
HNG	2.66	-7.1%	(1,032)	-	0.5
HAG	2.48	-8.4%	(1,851)	-	0.3
VHG	2.46	-0.3%	(38)	-	0.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	4.54	3.6%	439	4.3	0.2
PVX	3.56	9.9%	740	3.2	0.7
KTS	3.49	30.1%	8,323	5.5	1.6
SDH	3.48	-22.3%	(1,997)	-	0.3
HKB	3.30	3.0%	384	5.5	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779